

Gia Lai, ngày 28 tháng 8 năm 2025

Số: 102/KT-QLBVR-FSC.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỊCH HẠI TỔNG HỢP RỪNG TRỒNG NGUYÊN LIỆU GIAI ĐOẠN 2025 – 2030

Căn cứ Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2025 - 2030 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quy Nhơn xây dựng đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt năm 2025.

Căn cứ Quy trình kiểm soát, sử dụng thuốc BVTV của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quy Nhơn.

Để chủ động trong công tác quản lý và phòng chống sâu, bệnh hại rừng trồng, đảm bảo cho rừng sinh trưởng phát triển tốt đạt năng suất cao. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quy Nhơn xây dựng Quy trình quản lý dịch hại tổng hợp rừng trồng nguyên liệu giai đoạn 2025 - 2030 như sau:

PHẦN I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó với diễn biến của dịch bệnh kịp thời, không chế các bệnh dịch khi xuất hiện trong rừng trồng của Công ty.
- Cung cấp các thông tin truyền thông cơ bản về quản lý tổng hợp sâu bệnh hại rừng trồng cho cán bộ, công nhân viên chức, người lao động trong toàn Công ty từ đó có khả năng tự giải quyết một số vấn đề liên quan đến công tác phòng, chống các bệnh dịch, sâu hại rừng trồng của Công ty.
- Thông tin kịp thời đến ban chỉ đạo phòng chống bệnh dịch, về diễn biến bệnh dịch trong toàn Công ty.

2. Yêu cầu:

- Tuyên truyền sâu, rộng đến toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động trong toàn Công ty nâng cao nhận thức được tác hại và ảnh hưởng của các dịch bệnh, sâu hại và cách phòng và chống dịch bệnh sâu hại khi có dịch bệnh, sâu hại rừng trồng xảy ra trong Công ty.
- Chuẩn bị đầy đủ các phương án, điều kiện và khi cần có thể có đủ thuốc bảo vệ thực vật phòng chống các dịch bệnh, sâu bệnh hại có thể xảy ra trong rừng trồng của Công ty.

- Làm tốt công tác phối hợp giữa các đội sản xuất, chính quyền địa phương các xã sở tại, ủy ban nhân dân các huyện để phát hiện ra dịch, bệnh sâu hại rừng trồng sớm giải quyết và dập tắt ổ dịch ngăn ngừa lây lan.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình kỹ thuật lâm nghiệp, áp dụng các biện pháp lâm sinh, tăng cường công tác kiểm tra giám sát, quản lý bảo vệ, vệ sinh rừng, đặc biệt là các lô rừng đang thời kỳ kinh doanh.

PHẦN II

NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Một số sâu, bệnh hại thường gặp ở rừng trồng:

1.1. Sâu, bệnh hại trong vườn ươm:

a) Các loại sâu

- Nhóm dế:
 - + Dế dũi;
 - + Dế mèn nâu lớn;
 - + Dế mèn nâu nhỏ;
- Nhóm bọ hung:
 - + Bọ hung nâu lớn;
 - + Bọ cánh cam;
 - + Bọ sừng;
- Sâu xám nhỏ
- Bệnh mốc hạt

b) Các loại bệnh

- Bệnh thối cổ rễ cây con.
- Bệnh phấn trắng lá keo.
- Bệnh đốm lá cây lá rộng.
- Bệnh tuyến trùng rễ cây con.

1.2. Sâu bệnh hại rừng trồng:

a) Bệnh hại Thông

- Sâu Ong ăn lá Thông (*Nesodiprion biremis* (Konow)).
- Sâu róm Thông (*Dendrolimus punctatus*).
- Bệnh tuyến trùng hại Thông ba lá (*Pinus kesiya* Royle).
- Sâu đục nõn Thông (*Rhyacionia cristata* Wals and *Dioryctria rubella* Hamps).
- Bệnh gỉ sắt cây Thông.

- Các loài côn trùng cánh cứng, một truyền nấm xâm nhập vào cây chủ làm cho gỗ biến màu và gây chết cây.

b) Sâu hại keo

- Sâu nâu (*Anomis fulvida* Guenée).
- Sâu vạch xám (*Speiredonia retorta* Linnaeus).
- Sâu kèn nhỏ (*Acanthopsyches*).

c) Bệnh hại keo

- Bệnh “Die-back” hay còn gọi là bệnh chết ngược.
- Bệnh úa vàng.
- Bệnh chết héo (do nấm *Ceratocystis*).
- Bệnh nấm hồng (do *Corticium salmonicolor*)

2. Nội dung kế hoạch kiểm soát, phòng ngừa dịch hại tổng hợp:

- Kiểm soát nguồn gốc giống: (hạt giống, cây giống...) phải có giấy xác nhận của cơ quan kiểm dịch thực vật có thẩm quyền nếu là hạt giống nhập nội; có xác nhận nguồn gốc lô cây giống của Chi cục lâm nghiệp cấp tỉnh...

- Giám sát thường xuyên: Đặt ô tiêu chuẩn (là nơi đại diện như phải có sự khác nhau về địa hình, loài cây trồng, năm trồng).

- Giám sát thông qua báo cáo của đội SXCG, các đội QLBVR.

- Trồng rừng hỗn loài ít nhất 10% diện tích trồng rừng hàng năm để hạn chế rủi ro khi có dịch bệnh, mưa bão, lốc xảy ra...

3. Biện pháp phòng chống sâu bệnh hại rừng trồng:

- Dự kiến Công ty sẽ không sử dụng thuốc trừ sâu; tuy nhiên nếu có sử dụng khi cần thiết sẽ cần phải cân nhắc trong khuôn khổ kế hoạch tổng thể về phòng trừ dịch hại tổng hợp. Bất kỳ loại thuốc sâu nào được sử dụng đều phải tuân thủ theo quy định của FSC và Tổ chức Y tế thế giới (WHO) áp dụng cụ thể cho từng loại sâu và ít độc hại đối với sinh vật không phải đối tượng phun thuốc. Các công nhân và người lao động của Công ty chỉ có thể sử dụng thuốc trừ sâu sau khi đã được đào tạo về bảo quản, lưu giữ, sử dụng hóa chất và an toàn lao động.

- Quản lý dịch hại tổng hợp sẽ là một phần quan trọng trong kế hoạch quản lý rừng trồng của Công ty, mà trước hết phải dựa trên các biện pháp phòng ngừa và biện pháp sinh học chứ không dùng thuốc trừ sâu.

- Trong hệ thống phòng trừ tổng hợp tất cả các kỹ thuật tham gia cần phải xem xét đến sự hài hoà với các yếu tố môi trường, đặc biệt là cần phải khai thác tối đa những nhân tố gây chết tự nhiên của sâu hại. Mặt khác, tác động của tất cả các kỹ thuật được sử dụng cũng phải xem xét đánh giá.

- Cần áp dụng các biện pháp để phòng hoặc hạn chế tối thiểu dịch sâu bệnh hại, cháy rừng và các loài cây khác lấn chiếm.

3.1. Các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại rừng trồng:

a) Biện pháp sinh học

Lợi dụng các sinh vật có ích, các chất kháng sinh do chúng tiết ra để hạn chế, tiêu diệt sâu hại.

b) Biện pháp vật lý cơ giới

Bắt, giết, đui, ngắt bỏ các cành lá mang bệnh.....

c) Biện pháp hoá học

Dùng những chế phẩm hoá học gây ngộ độc cho sâu, hại để hạn chế và tiêu diệt chúng.

d) Biện pháp kiểm dịch thực vật

Nhằm ngăn chặn sâu hại di chuyển từ vùng này sang vùng khác. Nội dung của kiểm dịch thực vật bao gồm:

- Cấm mang các cây hoặc các sản phẩm có bệnh nguy hiểm từ vùng này đến vùng khác, từ nước này đến nước khác.
- Khoanh vùng bệnh nguy hiểm phát sinh ở một khu vực nhỏ không cho chúng lây lan rộng và tích cực áp dụng các biện pháp tiêu diệt ngay.
- Khi bệnh lây lan đến khu vực mới thì cần áp dụng các biện pháp khẩn cấp để tiêu diệt.

e) Biện pháp kỹ thuật lâm nghiệp

- Áp dụng các biện pháp kinh doanh rừng phù hợp, đúng kỹ thuật tạo ra những điều kiện sinh thái có lợi cho sinh trưởng và phát triển của cây trồng và bất lợi cho sự phát sinh, phát triển bệnh hại; cây trồng khoẻ mạnh sẽ chống chịu được sâu hại hoặc hồi phục nhanh sau khi bị sâu phá hại.
- Chọn đất trồng cây phù hợp để nâng cao tính chống chịu bệnh của cây rừng và chọn loại hình trồng rừng hỗn giao hợp lý.
- Chọn giống có đặc tính chống chịu bệnh cao, có nhiều đặc tính sinh vật học tốt và hiệu quả kinh tế.
- Chọn lọc từ những cá thể chống bệnh trong sản xuất.

f) Biện pháp phòng trừ sinh vật học

Lợi dụng các sinh vật để phòng trừ bệnh cây.

PHẦN III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kỹ thuật - QLBR:

- Chủ trì, phối hợp với phòng TC- HC, phòng Kế toán, phòng Kế hoạch, các đội QLBR, đội SXCG kiểm tra công tác vệ sinh rừng, vệ sinh môi trường trong toàn Công ty, giám sát việc trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ, khai thác rừng, kết quả kiểm

tra báo cáo Ban Giám đốc bằng văn bản khi có dịch, sâu bệnh hại xảy ra trong toàn Công ty.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Công ty thực hiện phòng chống sâu bệnh hại rừng trồng, sẵn sàng xử lý kịp thời khi xuất hiện sâu bệnh dịch hại rừng trồng xảy ra.

- Báo cáo kịp thời với Ban Giám Đốc, đề xuất biện pháp xử lý và xin ý kiến chỉ đạo khi phát hiện có ổ dịch sâu bệnh hại nguy hiểm.

- Trong trường hợp dịch hại vượt quá tầm kiểm soát và năng lực của Công ty, cần báo cáo về Chi cục BVTV yêu cầu hỗ trợ.

- Theo dõi giám sát tình hình sâu bệnh hại rừng trồng, điều tra dự báo việc bùng phát các ổ dịch sâu bệnh hại.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính:

- Tham mưu thành lập ban quản lý phòng chống sâu bệnh hại rừng trồng của Công ty, mạng lưới tuyên truyền phòng chống sâu bệnh hại rừng trồng.

- Tổ chức tuyên truyền, huấn luyện CBCNV người lao động trong Công ty về kế hoạch quản lý sâu bệnh hại rừng trồng.

- Chủ động tổ chức chuẩn bị huy động lực lượng cán bộ, kỹ thuật và lao động để xử lý kịp thời khi có trường hợp phát hiện ra các ổ dịch sâu bệnh hại, có biện pháp giải quyết và xử lý kịp thời.

3. Phòng Kế toán:

- Chủ động xây dựng kinh phí phục vụ cho các hoạt động phòng chống dịch sâu bệnh hại và khi có dịch sâu bệnh hại xảy ra trong Công ty.

- Chuẩn bị nguồn kinh phí dự phòng mua thuốc bảo vệ thực vật để khống chế khi có dịch xảy ra.

4. Các Đội QLBR và Đội SXCG:

Thực hiện công tác tuyên truyền đến toàn thể CBCNV trong Công ty (Đội SXCG, Đội QLBR), kiểm tra theo dõi tình hình sâu bệnh hại, khi phát hiện ra sâu bệnh hại phải báo cáo ngay với Công ty trực tiếp bằng văn bản hoặc thông tin nhanh bằng điện thoại để có hướng xử lý kịp thời. Thực hiện tốt việc vệ sinh môi trường trong sản xuất, trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ, khai thác rừng trồng. *l. n. n.*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Công ty;
- Các Phòng nghiệp vụ;
- Các Đội QLBR, Đội SXCG;
- Các đơn vị, cá nhân trồng rừng;
- Lưu: VT, TT.FSC.



Ngô Văn Tỉnh